

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 19/2018/HSST

Ngày: 23/3/2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi.

Bà Lê Thị Trang.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hằng - Cán bộ tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Quảng Xương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST ngày 30/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Lê Đình Độ, sinh năm 1991 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn 4, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: kinh, Tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; con ông: Lê Đình L, sinh 1950, con bà Trần Thị L, sinh 1955; Tiền án: ngày 17/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2017; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/10/2017; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam - Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Người bị hại: Chị Hoàng Thị H, sinh 1984 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: cháu Trần Hoàng Yến P, sinh 2006 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Hoàng Yến P: chị Hoàng Thị H, sinh 1984 (mẹ đẻ cháu P).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ chị Hoàng Thị H nói xấu mình là người đi tù về và nói không đúng sự thật về việc chị gái mình là Lê Thị T cặp bồ làm ảnh hưởng đến hạnh phúc của gia đình chị T nên Đ nảy sinh ý định trả thù chị H cho bồ tức.

Khoảng 3h' sáng ngày 08/9/2017, Lê Đình Đ đeo găng tay, bịt khẩu trang, cầm theo một đoạn sắt phi 12 dài 40cm (một đầu được đập dẹt), 01 bình xịt hơi cay, 01 dùi cui điện đi bộ từ nhà đến nhà chị H mục đích để đánh dần mặt. Đến nơi, Đ đi ra phía sau nhà, trèo qua bờ tường phía tây vào vườn và đi lại cửa sau nhà chị H, thấy cửa chốt trong, Đ dùng thanh sắt đem theo cạy bung khóa chốt và đi vào trong. Đ đi qua bếp rồi lên phòng ngủ thứ nhất (giáp phòng khách) nơi chị H và con gái đang ngủ, thấy cửa đóng Đ cầm tay nắm cửa xoay nhưng không mở được do cửa khóa trong nên Đ đi lại gian phòng bếp ngồi đợi. Khoảng 6h cùng ngày, nghe tiếng mở cửa từ phòng ngủ, nghĩ là chị H dậy nên Đ đứng nép vào phòng ngủ thứ 2 (sát bếp) thì thấy cháu Yến P (con gái chị H) đi lại phía phòng chỗ Đ đứng, cháu P phát hiện có người nên quay đầu bỏ chạy lại phòng ngủ, vừa chạy vừa la to “mẹ ơi trộm, mẹ ơi cướp” và leo lên giường ôm lấy mẹ. Bị phát hiện, Đ cầm bình xịt hơi cay và dùi cui điện chạy đuổi theo vào phòng ngủ của chị H, nhảy lên giường dùng bình xịt hơi cay xịt liên tiếp về phía chị H và cháu P. Bị tấn công bất ngờ, chị H hoảng sợ ôm con ngồi ép sát vào góc giường, Đ áp sát về phía mẹ con chị H, giẫm chân đang đi dép lên chân phải chị H, cầm dùi cui điện dí vào vùng cổ chị H nhiều cái và dí trượt 01 cái vào lưng cháu P. Do điện tích dùi cui yếu nên Đ cầm dùi cui điện đánh liên tiếp vào vùng đầu, vùng mặt chị H. Thấy mẹ bị đánh, cháu P cầm điện thoại di động để trên đầu giường định gọi cho người nhà thì bị Đ giật lấy vứt xuống đất. Bị đánh đau, chị H chấp tay van xin và nói “vàng đây em lấy đi chứ đừng giết con chị, có giết thì giết chị đi” (lúc này trên người chị H đeo 01 lắc vàng ta, 01 lắc vàng tây cùng 02 chiếc nhẫn và 01 đôi hoa tai vàng tây) nhưng Đ không lấy mà tiếp tục dùng dùi cui điện đánh vào vùng mắt phải chị H. Sau đó, Đ nhảy xuống đất cầm 02 chiếc điện thoại (01 điện thoại Iphone 5s và 01 điện thoại OPPO - một cái Đ giật từ tay cháu P ném xuống đất và 01 cái chị H để sạc gần đầu giường) và bỏ chạy ra ngoài. Khi chạy ra phía sau nhà chị H, Đ ném 02 chiếc điện thoại lại khu đất trống (gần bờ tường phía Bắc) rồi trèo qua tường rào phía Tây ra ngoài.

Theo lời khai của Đ, mục đích cầm 02 chiếc điện thoại di động của chị H vứt ra vườn sau nhà để chị H không có điện thoại gọi cho người thân để Đ chạy thoát chứ không có mục đích chiếm đoạt điện thoại của chị H. Trên đường bỏ chạy về nhà, do bị hơi cay xông vào mặt khi xịt vào chị H nên Đ xuống xuống nước cách nhà chị H 100m về phía Tây bắc cởi áo lau mặt sau đó vứt lại áo, găng tay, khẩu trang cùng đoạn sắt phi 12 xuống xuống nước rồi đi bộ về nhà cất giấu bình xịt hơi cay và dùi cui điện ở dưới gầm bếp ga.

Sau khi bị đánh, chị H được đưa đến trạm xá xã Q, huyện Q sơ cứu vết thương; ngày 09/9/2017, chị H đến bệnh viện đa khoa huyện Q điều trị đến 15/9/2017 xuất viện (07 ngày); đến ngày 19/9/2017 vết thương tái phát chị H đến bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa khám và điều trị, đến 02/10/2017 thì ổn định ra viện.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể chị H ngày 08/9/2017 do Trạm y tế xã Q lập, xác định thương tích của chị H gồm:

- 01 vết bầm tím, sưng nề ở đuôi mắt phải, kích thước 4 x 4cm, hồ mắt phải cương tụ máu.

- 01 vết thương sưng, tấy đỏ kích thước 3 x 4cm tại gò má phải.
- Vùng cổ màu đỏ kích thước 10 x 15cm.
- Vùng ngực mẩn đỏ, kích thước 15 x 20cm.
- Vùng vai trái có 06 vết tấy đỏ, mỗi vết có kích thước 0,5 x 2cm.
- 01 vết rách da chảy máu ở đầu ngón chân giữa bên phải, kích thước 0,5 x 1,5cm.

Tại bệnh án số 79873 ngày 09/9/2017 của bệnh viện đa khoa huyện Q chẩn đoán: chấn động não + đa vết thương xây xát do bị đánh.

Tại bệnh án số 1067 ngày 02/10/2017 bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa chẩn đoán: mắt phải chấn thương đụng dập mi nhãn cầu TK tổn thương thị thần kinh hậu nhãn cầu do bị đánh.

Ngày 21/9/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đã giám định thương tích cho chị H và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%, trong đó:

- Chấn thương vùng mắt phải gây chấn thương đụng dập nhãn cầu, đã được điều trị, hiện tại thị lực mắt phải = 20/400 kính lỗ không tăng; bong biểu mô sắc tố vùng trung tâm: 25%.
- Chấn thương làm rụng khuyết mất móng III bàn chân phải: 6%.
- Các sẹo vết thương phần mềm vùng bờ mi trên bên phải, bờ mi dưới bên phải, số lượng sẹo, kích thước nhỏ: 3%.
- Chấn thương vùng đầu, mặt gây hội chứng chấn động não, hiện tại đã được điều trị ổn định: 1%.

Lê Đình Đ cho rằng kết quả giám định thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đối với chị H là không khách quan nên đề nghị giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với chị H.

Ngày 14/12/2017 Viện pháp y Quốc gia đã có kết luận giám định pháp y và tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với chị Hoàng Thị H, kết luận: Mắt phải còn vết tích tụ máu dưới màng cứng xương góc trên ngoài, trợt biểu mô giác mạc chưa liền, giảm thị lực mắt phải 5/10: 25% (Hội chứng chấn động não đã điều trị khỏi, móng ngón III chân phải mọc tốt).

Theo báo cáo của chị H: quá trình khám, điều trị tại các bệnh viện có tổng chi phí hết 5.020.000đ. Chị H yêu cầu Đ phải bồi thường cho chị tiền chi phí điều trị, tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện, công người chăm sóc và bồi dưỡng sức khỏe, tinh thần 01 lần. Gia đình Đ và chị H đã thỏa thuận thống nhất bồi thường cho chị H tổng số tiền 20.000.000đ, hiện nay gia đình Đ đã bồi thường đủ cho chị H.

Cháu Trần Hoàng Yên P bị Đ xịt hơi cay và dí dùi cui điện 01 cái vào lưng, tuy nhiên không để lại thương tích gì, gia đình chị H đề nghị không giám định sức khỏe của cháu P.

Cáo trạng số 10/Ctr-VKS-QX ngày 26/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Lê Đình Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Quảng Xương vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: áp dụng khoản 2 Điều 104; Điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017 QH14 - xử phạt bị cáo Lê Đình Đ từ 36 đến 42 tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì, vì vậy không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS 1999, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt hơi cay dài 18cm, đường kính 3cm; 01 dùi cui điện dài 18cm, dày 2cm; 01 đôi dép CHACO là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng.

Phản tranh luận: Bị cáo Lê Đình Đ không có ý kiến tự bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt..

Tại phiên tòa người bị hại (chị Hoàng Thị H) đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình Đ khai nhận: do nghi ngờ chị H nói xấu mình và chị gái nên nảy sinh ý định trả thù. Khoảng 3h' sáng ngày 08/9/2017, Đ đeo gang tay, bịt khẩu trang, cầm theo một đoạn sắt dài khoảng 40cm, 01 bình xịt hơi cay, 01 dùi cui điện đến nhà chị H. Bị cáo trèo tường, cây chột cửa vào phòng bếp nhà chị H chờ đợi đến khoảng 6h sáng khi cháu P (con chị H) ngủ dậy mở cửa phòng Đ dùng bình xịt hơi cay xịt vào vùng vai, cổ, mặt và dùng dùi cui điện đánh nhiều cái vào đầu, vai, mặt, vùng mắt bên phải của chị H gây thương tích cho chị H.

[3] Về chứng cứ xác định tội phạm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 08/9/2017, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập hồi 08h ngày 08/9/2017, bệnh án số 79873 ngày 09/9/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Q chẩn đoán: chị H bị chấn động não + đa vết thương xây xát do bị đánh; Bệnh án số 1067 ngày 02/10/2017 bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa chẩn đoán: chị H bị mất phải chấn thương đung dập mí nhãn cầu TK tổn thương thị thần kinh hậu nhãn cầu + chấn động não do bị đánh. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/17/TgT ngày 14/12/2017 của Viện pháp y Quốc gia kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của chị H do thương tích gây nên là 25%; Tang vật thu giữ tại gia đình Lê Đình Đ ngày 08/9/2017 gồm 01 dùi cui điện, 01 bình xịt hơi cay; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa - Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Đình Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo qui định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn, chỉ vì nghi ngờ người bị hại nói xấu mình và chị gái, bị cáo đem theo hung khí trèo tường đột nhập vào nhà người bị hại và trong tình trạng người bị hại không có khả năng kháng cự bị cáo dùng bình xịt hơi cay và dùi cui điện là hung khí nguy hiểm gây thương tích làm người bị hại mất 25% sức khỏe. Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng (khung hình phạt của tội phạm từ 2 đến 7 năm tù).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác là khách thể được luật hình sự bảo vệ, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội – Do đó cần phải xử lý nghiêm và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, vì vậy lần phạm tội này là tái phạm (tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999).

+ Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có trách nhiệm tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại (các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999) giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 (tương ứng với khoản 2 Điều 134 BLHS 2015). Theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn (02 đến 6 năm) so với quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 (02 năm đến 7 năm). Vì vậy, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 để xét xử đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận về bồi thường thiệt hại, tổng số tiền bồi thường là 20.000.000đ. Người bị hại đã nhận đủ tiền trước khi xét xử sơ thẩm và không có ý kiến đề nghị gì. Việc thỏa thuận giải quyết dân sự giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp: 01 dùi cui điện, 01 bình xịt hơi cay, 01 đôi dép đã qua sử dụng là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lê Đình Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14; Điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Điểm h,i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Lê Đình Đ 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận về bồi thường thiệt hại đã xong giữa gia đình bị cáo và người bị hại: Gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại (chị Hoàng Thị H) tổng số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; Người bị hại đã nhận đủ tiền và không có ý kiến đề nghị gì.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS 1999, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 dùi cui điện vỏ màu đen dài 18cm, hình chữ nhật, dày 2cm, đầu có 02 núm cực kim loại, trên thân ghi dòng chữ JINSHAN KOK 704 JSJ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 bình xịt hình trụ màu đen dài 18cm, đường kính 3cm, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 đôi dép quai hậu màu đen loại dép CHACO đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2018 giữa cơ quan Công an huyện Quảng Xương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I, Điểm b Tiêu mục 1.3 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục THA huyện Quảng Xương;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Dung

Kế hoạch xét hỏi

Hỏi bị cáo Lê Ngọc Chương:

- Ngày 30/11/2016, Lý do gì bị cáo bị cơ quan công an bắt giữ?
- Bị cáo trình bày diễn biến hành vi bán ma túy cho Bùi Đình Hùng như thế nào?
- Bị cáo có quan hệ ntn với bị cáo Nguyễn Thị Thanh (ở thôn 4 xã Quảng Thái)?
- Lý do gì bị cáo có mặt tại nhà Nguyễn Thị Thanh vào khoảng 21h ngày 30/11/2016.
- Bị cáo đến nhà Nguyễn Thị Thanh ăn ở, sinh hoạt thời gian lâu chưa?
- Khi ở nhà Thanh bị cáo thường làm những công việc gì?
- Chi phí sinh hoạt hàng ngày bị cáo phải đóng góp cho Nguyễn Thị Thanh ntn?
- Không phải đóng góp vậy ai nuôi bị cáo?
- Lịch trình sinh hoạt của bị cáo ở nhà Thanh ngày 30/11/2016 như thế nào?
- Khi anh Hùng đến mua ma túy, bị cáo đang ở đâu trong nhà Nguyễn Thị Thanh?
- Bị cáo có quan hệ như thế nào với Bùi Đình Hùng?

- Tại sao biết Hùng đến nhà Thanh hỏi mua ma túy?
- Chị Hà nói với bị cáo như thế nào?
- Khi bị cáo ra gặp, anh Hùng trao đổi, giao dịch với bị cáo như thế nào để mua ma túy?
- Tại sao anh Hùng hỏi Thanh để mua ma túy bị cáo lại bán cho anh Hùng?
- Nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho anh Hùng ở đâu mà có?
- Bị cáo Thanh đưa cho bị cáo khi nào? Đưa bao nhiêu?
- Bị cáo cất dấu số ma túy này ở đâu?
- Khi lấy ma túy bán cho anh Hùng, bị cáo có nói với bị cáo Thanh không?
- Bị cáo khai ma túy của bị cáo Thanh, vậy bị cáo không nói với Thanh thì lấy ma túy ở đâu mà bán cho anh Hùng.
- Bị cáo bán ma túy cho anh Hùng giá bao nhiêu tiền?
- Khi bán đã nhận tiền chưa?
- Đã giao ma túy cho anh Hùng chưa?
- Khi cơ quan công an bắt quả tang bị cáo đang bán ma túy cho anh Hùng thu giữ những gì?
- Ngoài ra khám xét nơi ở của Thanh, cơ quan công an thu giữ những gì?
- 08 gói ma túy thu giữ ở đâu?
- Số ma túy (08 gói ma túy nhỏ) thu giữ tại giữa chân giường ngủ và ngủ quần áo nhà Thanh là của ai?
- Tại sao lại bị cáo biết Thanh để ma túy dưới chân giường ngủ?
- 01 cân tiểu ly thu ở đâu? Là của ai? Tại sao lại biết là của Thanh?
- Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thu ở đâu? Là của ai? Sử dụng vào việc gì ?
- 36 vỏ túi ni lon (trong đó có 20 vỏ túi màu trắng, 16 vỏ túi màu trắng có in hình con gấu màu cam) thu ở đâu, là của ai? Tại sao lại biết là của Thanh?
- Ngoài lần bán ma túy cho anh Hùng bị bắt quả tang, bị cáo còn có hành vi bán ma túy cho ai khác nữa không?
- Cụ thể là như thế nào?

Lần 1: Khoảng 18h ngày 25/11/2016 khi bị cáo đang ở nhà Thanh, anh Cường đến hỏi mua ma túy đá tại nhà bị cáo Thanh có những ai?

- Anh Cường hỏi ai mua ma túy? Giao dịch như thế nào?
- Lý do gì bị cáo không bán cho anh Cường mà phải điện cho Thanh.
- Khi bị cáo điện hỏi Thanh thì Thanh trả lời như thế nào?
- Gói ma túy bị cáo bán cho anh Cường ở đâu mà có?
- Bị cáo bán cho anh Cường gói ma túy giá bao nhiêu tiền?

- Anh Cường đưa cho bị cáo bao nhiêu tiền.
- Bị cáo có quan hệ như thế nào với anh Cường?
- Tại sao bị cáo lại bán cho anh Cường gói ma túy giá 500.000đ.
- Cơ sở bị cáo phân biệt giá bán ma túy gồm túi 300.000đ và 500.000 như thế nào?
- Số tiền anh Cường đưa cho bị cáo mua ma túy bị cáo sử dụng vào việc gì?

Lần 2: khoảng 9h ngày 26/11/2016 tại nhà bị cáo Thanh, khi Hùng và Dũng đến hỏi mua ma túy thì có những ai ở nhà, khi đó bị cáo ở đâu, Thanh ở đâu?

- Hùng hỏi ai để mua ma túy, giao dịch như thế nào?
- Bị cáo có quan hệ như thế nào với anh Hùng, anh Dũng.
- Khi đấy anh Dũng ở đâu?
- Anh Dũng có biết việc Hùng hỏi mua ma túy của Thanh không?
- Khi anh Hùng hỏi mua ma túy, ý kiến của bị cáo Thanh như thế nào?
- Bị cáo Thanh bảo bị cáo lấy ma túy ở đâu để bán cho Hùng.
- Bị cáo đem ma túy ra bán cho Hùng giá bao nhiêu tiền?
- Đặc điểm gói ma túy bị cáo đem ra bán cho Hùng như thế nào?
- Hùng đưa tiền mua ma túy cho ai? Đưa bao nhiêu?
- Số tiền bán ma túy cho Hùng bị cáo sử dụng vào việc gì?

Lần 3: khoảng 13h ngày 28/11/2016 khi Cường và Hiếu đến nhà Thanh hỏi mua ma túy, khi đó trong nhà Thanh có những ai?

- Cường hỏi ai để mua ma túy? Giao dịch như thế nào?
- Sau khi Cường hỏi mua ma túy thì Thanh trả lời như thế nào?
- Khi Cường hỏi Thanh mua ma túy thì Hiếu ở đâu?
- Hiếu có biết việc Cường hỏi Thanh để mua ma túy không?
- Bị cáo lấy ma túy ở đâu đem ra bán cho Cường?
- Bị cáo bán ma túy cho Cường giá bao nhiêu tiền?
- Cường đưa tiền bán ma túy cho ai?
- Cường đưa cho bị cáo bao nhiêu tiền?
- Tại sao Cường đưa 270.000đ bị cáo vẫn bán cho Cường túi ma túy giá 300.000đ.
- Số tiền này bị cáo sử dụng vào việc gì?

Lần 4: khoảng 14h ngày 29/11/2016 khi Hùng và Dũng đến nhà Thanh hỏi mua ma túy ở nhà Thanh khi đó có những ai?

- Khi đến nhà Thanh ai là người hỏi mua ma túy?
- Hùng hỏi ai để mua ma túy? Giao dịch như thế nào?

- Sau khi Hùng hỏi mua ma túy thì Thanh trả lời như thế nào?
- Khi đó Dũng đứng ở đâu?
- Dũng có biết việc Hùng hỏi Thanh để mua ma túy không?
- Bị cáo lấy ma túy ở đâu đem ra bán cho Hùng?
- Bị cáo bán ma túy cho Hùng giá bao nhiêu tiền?
- Hùng đưa tiền cho ai?
- Hùng đưa cho bị cáo bao nhiêu tiền?
- Số tiền này bị cáo sử dụng vào việc gì?

Lần 5: khoảng 21h ngày 29/11/2016 khi Hùng và Dũng đến nhà Thanh hỏi mua ma túy, trong nhà Thanh có những ai?

- Khi đó Thanh ở đâu, làm gì?, bị cáo đang ở đâu, làm gì?
- Ai là người trực tiếp hỏi mua ma túy?
- Hùng hỏi ai để mua ma túy? Giao dịch như thế nào?
- Sau khi Hùng hỏi mua ma túy thì Thanh trả lời như thế nào?
- Khi nghe Thanh gọi bị cáo lên nhà thì thấy Hùng đang làm gì?
- Thanh gọi bị cáo nói với bị cáo như thế nào ?
- Khi đó Dũng ở đâu?
- Dũng có biết việc Hùng hỏi Thanh để mua ma túy không?
- Bị cáo lấy ma túy ở đâu đem ra bán cho Hùng?
- Bị cáo bán ma túy cho Cường giá bao nhiêu tiền?
- Hùng đưa cho bị cáo bao nhiêu tiền?
- Tại sao bị cáo biết Hùng đã đưa tiền cho Thanh?
- Quá trình điều tra, anh Nguyễn Đức Dụng và Tô Văn Cường trình bày ngày 7/8/2016 Dụng đến nhà Thanh hỏi mua ma túy đã sử dụng, khi đến gặp Cường tại nhà Thanh, Cường mua hộ Dụng gói ma túy đã 500.000đ, Cường nói với Thanh bán cho túi đồ 500.000đ, Thanh gọi Chương từ phòng khách vào lấy ma túy bán cho Cường, bị cáo có ý kiến gì không?
- Khoảng 15h ngày 10/8/2016, Dụng cùng Bùi Đình Hùng xuống nhà Thanh mua ma túy đã sử dụng, đến nơi gọi Thanh nhưng không có ai trả lời, Chương ra hỏi có việc gì, Dụng hỏi Thanh, Chương bảo Dụng đứng đợi vào gọi Thanh sau đó Thanh ra nói chuyện với Dụng rồi vào bảo Chương ra bán cho Hùng gói ma túy đã 300.000đ, bị cáo có ý kiến gì không?
- khoảng 21h ngày 24/8/2016 anh cùng Bùi Đình Hùng đến nhà Thanh hỏi mua ma túy, đến nơi thấy cửa khép, Bùi Đình Hùng gọi Thanh ới bán cho gói đã 300.000đ thì Thanh ở trong nhà gọi Chương ra có khách, Chương ra mở hé cửa rồi Hùng đưa 300.000đ, Chương cầm túi ma túy đã đưa cho Hùng, bị cáo có ý kiến gì không?

- Bị cáo bán ma túy giúp Thanh từ thời gian nào?
- Bị cáo và Thanh bàn bạc với nhau việc bán ma túy như thế nào?
- Thanh đưa ma túy cho bị cáo bán như thế nào?
- Giao ước với nhau về việc bán ma túy như thế nào? Số lượng bán hàng ngày? Giá cả bao nhiêu? Thời điểm giao lại tiền bán ma túy cho Thanh?
- Việc phân chia ma túy để bán như thế nào?
- Những lần bán ma túy giúp Thanh, bị cáo được Thanh chia lợi nhuận như thế nào?
- Ngoài việc Thanh cho bị cáo ăn ở, sử dụng ma túy đá, còn cho bị cáo gì nữa không?
- Quá trình điều tra bị cáo khai Thanh còn cho bị cáo tiền nạp điện thoại có đúng không?
- Việc bị cáo bán ma túy giúp Thanh có ai biết không?
- Thời gian bị cáo ở nhà Thanh, bố mẹ bị cáo có đến tìm bị cáo về không?
- Lý do tại sao bị cáo không về nhà?
- Số ma túy Thanh đưa cho bị cáo bán ở đâu mà có?
- Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo (do Thanh nhờ) lên mua ở đâu, tên tuổi thế nào?
- Số vỏ túi nilon thu giữ khi khám xét nhà Thanh, Thanh bảo bị cáo mua của ai? ở đâu? Địa chỉ thế nào?
- Khi bị cáo bị bắt quả tang, tại nhà Nguyễn Thị Thanh gồm có những ai?
- Bị cáo có quan hệ như thế nào với anh Ba, anh Toàn, chị Hà?
- Bị cáo và họ có mâu thuẫn gì không?
- Lý do gì họ có mặt tại nhà Thanh?
- Việc bị cáo và Thanh bán ma túy, những người nào có biết không?
- Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
- Thường ngày bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Lấy tiền đâu để mua ma túy sử dụng?
- Bị cáo đã cùng sử dụng ma túy với bị cáo Thanh nhiều lần chưa?
- Sử dụng cùng ai nữa, bằng dụng cụ nào?
- Ngày 30/11/2016 (ngày bị cáo bị bắt quả tang) bị cáo có sử dụng ma túy không? Sử dụng với ai? Tại đâu? Sử dụng bằng dụng cụ gì?
- Trước khi bị bắt giữ bị cáo dùng số máy nào liên lạc với Nguyễn Thị Thanh?
- Ngoài ra còn dùng số máy nào nữa không?
- Bị cáo có mấy máy điện thoại, số sim này bị cáo lắp vào điện thoại nào?
- 02 điện thoại cơ quan công an thu giữ là của ai?
- Trước khi đi chấp hành án bị cáo làm nghề gì?

- Bố, mẹ, anh chị em ruột và bản thân bị cáo có ai có thành tích gì trong học tập, công tác và chiến đấu không?
- Gia đình bị cáo có thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo gì không?